

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ. NVIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2022/QĐCNTTLH

*C, ngày 10 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH K**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà V.M.N và ông N.D.K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà V.M.N và ông N.D.K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2022 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Bà Võ Mỹ Nhân, sinh năm: 1998

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố HD5, phường CPB, thành phố C, tỉnh K.

2. Ông N.D.K, sinh năm: 1991

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Hòa Do 6A, phường CPB, thành phố C, tỉnh K.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2022 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà V.M.N và ông N.D.K thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà V.M.N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là N.V.T.N, sinh ngày: 22/01/2021. Ông N.D.K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng/tháng*), thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2022 đến khi cháu.N đủ 18 tuổi.

\* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung: Bà V.M.N và ông N.D.K tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xét.

#### Quy định:

Kể từ ngày bà V.M.N có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà ông N.D.K chưa thi hành xong. Vụ cấp dưỡng thì hàng tháng ông N.D.K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- VKSND TP. C;
- UBND phường CPB (Giấy CNKH số 14, ngày 28/02/2017);
- Lưu hồ sơ, án văn.

#### **THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Xuân Oanh**